

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tạm thời Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai
đoạn 2017-2020 áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng
Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn
2016-2020;*

*Theo đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia
xây dựng nông thôn mới tỉnh tại Tờ trình số 23/VPĐP-TTr ngày 15/9/2017.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2017-2020 áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu là xã đã đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh về quy định Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, có đăng ký và được UBND tỉnh phê duyệt, được công nhận đạt chuẩn Bộ tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Giao Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và thời hạn công nhận là 05 năm. Đồng thời chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, giám sát, đánh giá và tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/10/2017.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã và tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Văn phòng Điều phối NTM Trung ương;
 - Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Văn phòng UBND tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy;
 - Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Lưu: VT, VP3, TTTH.
- Qđ.bh84

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Chung Phụng

BỘ TIÊU CHÍ

**Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2017-2020
áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

I. QUY HOẠCH

Tiêu chí số	Tên tiêu chí	Nội dung, các chỉ tiêu	Yêu cầu đạt chuẩn
1	Quy hoạch	1.1. Quy hoạch chung và qui hoạch chi tiết của xã phải đảm bảo thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với ứng phó với biến đổi khí hậu, quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa và đảm bảo tiêu chí môi trường nông thôn.	Đạt
		1.2. Các qui hoạch được công khai, thực hiện nghiêm túc. Không có các vi phạm qui hoạch bị xử lý.	Đạt

II. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT CẤU HẠ TẦNG

Tiêu chí số	Tên tiêu chí	Nội dung, các chỉ tiêu	Yêu cầu đạt chuẩn
2	Giao thông	2.1. Tại các nút giao cắt, điểm giao thông nguy hiểm đường trục xã, thôn phải có biển báo giao thông (biển cấm, biển cảnh báo, biển chỉ dẫn).	100%
		2.2. Có qui định về quản lý, sử dụng; được duy tu, bảo dưỡng định kỳ, đảm bảo bền vững.	100%
		2.3. Tỷ lệ đường giao thông thuộc khu trung tâm xã, khu dân cư tập trung có hệ thống cống, rãnh thoát nước được cứng hóa, có nắp đậy.	≥ 80%
		2.4. Tỷ lệ đường giao thông khu trung tâm xã, khu dân cư tập trung có vỉa hè và có hệ thống đèn chiếu sáng.	≥ 60%.
		2.5. Tỷ lệ đường trục xã, trục thôn được trồng cây xanh, cây hoa hai bên đường.	≥ 50%
		2.6. Các tuyến đường trục xã, thôn, xóm phải có phụ lộ, không có các vật cản, chất thải, đảm bảo an toàn, thông thoáng.	Đạt
3	Trường học	Tất cả trường học các cấp: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở được công nhận là đạt chuẩn quốc gia trong đó ít nhất phải có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.	Đạt

4	Cơ sở vật chất văn hóa	4.1. Trung tâm văn hóa - thể thao xã và 100% Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn (xóm, bản) được trang bị một số dụng cụ, trang thiết bị cơ bản phục vụ hoạt động của nhân dân, người cao tuổi và trẻ em.	Đạt
		4.2. Trung tâm văn hóa - thể thao xã và 100% Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn (xóm, bản) được khai thác, sử dụng có hiệu quả, thường xuyên được chỉnh trang, tu sửa đảm bảo bền vững, xanh, sạch, đẹp.	Đạt

III. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÂNG CAO THU NHẬP

Tiêu chí số	Tên tiêu chí	Nội dung, các chỉ tiêu	Yêu cầu đạt chuẩn
11	Phát triển sản xuất	11.1. Có đề án phát triển sản xuất (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ) của xã gắn với lợi thế của địa phương, được triển khai thực hiện có hiệu quả, tạo sản phẩm hàng hóa chủ lực. Phát huy lợi thế của xã xây dựng chương trình quốc gia mỗi làng một sản phẩm (OCOP).	Đạt
		11.2. Có các mô hình phát triển sản xuất (vườn mẫu, cánh đồng mẫu, cơ sở sản xuất, kinh doanh) có hiệu quả kinh tế cao, sản xuất nông nghiệp hữu cơ và có liên kết, tham gia chuỗi giá trị.	Đạt
		11.3. Thực hiện sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn: các hộ, các cơ sở sản xuất trên địa bàn được tập huấn, hướng dẫn, cam kết thực hiện sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn.	Đạt
		11.4. Tỷ lệ cơ giới hóa bình quân trong các khâu sản xuất nông nghiệp đạt tỷ lệ trên 80%.	Đạt
		11.5. Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp đạt trên 60%.	Đạt

IV. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA, MÔI TRƯỜNG

Tiêu chí số	Tên tiêu chí	Nội dung, các chỉ tiêu	Yêu cầu đạt chuẩn
5	Giáo dục và đào tạo	5.1. Xã phải đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2, các trường đều đạt danh hiệu “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.	Đạt
6	Y tế	6.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	≥ 90%
		6.2. Xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã từ 90 điểm trở lên, không có tiêu chí đạt dưới 80% số điểm của tiêu chí đó.	Đạt

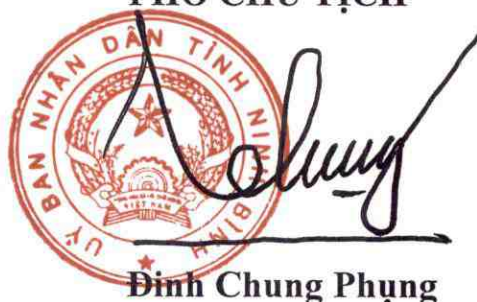
7	Văn hóa	7.1. Xã được công nhận là “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.	Đạt
		7.2. Tỷ lệ thôn (xóm, bản...) được công nhận “Làng văn hóa”.	≥ 80%
		7.3. Thôn (xóm, bản...) có câu lạc bộ (đội, nhóm) văn nghệ, thể thao hoạt động thường xuyên, thu hút số lượng lớn người dân tham gia.	Đạt
		7.4. Các di sản văn hóa (vật thể, phi vật thể) truyền thống được quản lý, bảo vệ, giữ gìn và phát huy.	Đạt
		7.5. Xây dựng và thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong ứng xử, giao tiếp, trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các hoạt động khác của cộng đồng.	Đạt
8	Môi trường và An toàn thực phẩm	8.1. Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch đạt 100% (Trong đó: Nước sạch đạt từ 80% trở lên)	Đạt
		8.2. Các tuyến kênh, tuyến đường được vệ sinh sạch và giao cho các tổ chức đoàn thể tự quản, có kế hoạch tôn tạo cảnh quan cây xanh, đường hoa, chiếu sáng, định kỳ tổ chức thu dọn vệ sinh ít nhất 2 lần/tháng.	Đạt
		8.3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong khu dân cư có cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý chất thải, nước thải đúng qui định; không có hoạt động gây suy thoái, ô nhiễm môi trường	Đạt
		8.4. Có 100% hội viên hội phụ nữ tham gia thực hiện cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”.	Đạt
		8.5. Rác thải được thu gom, xử lý đúng qui định, không có điểm tồn đọng rác, để rác sai qui định.	Đạt
		8.6. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh ăn uống, lương thực, thực phẩm trên địa bàn được công nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm hoặc có cam kết thực hiện các qui định về vệ sinh ATTP; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người.	100%

V. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ AN NINH TRẬT TỰ

Tiêu chí số	Tên tiêu chí	Nội dung, các chỉ tiêu	Yêu cầu đạt chuẩn
9	Hệ thống chính trị	9.1. Đảng bộ xã ba năm liền được công nhận trong sạch vững mạnh; Các đoàn thể phải đạt từ loại khá trở lên trong đó ít nhất 2 đoàn thể đạt loại xuất sắc.	Đạt

và tiếp cận pháp luật	9.2. UBND xã có trang thông tin điện tử, thường xuyên cập nhật thông tin, công khai các hoạt động và các hồ sơ thủ tục hành chính của xã.	Đạt	
	9.3. Có Quy chế dân chủ được triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng có chương trình, kế hoạch hoạt động, phát huy hiệu quả	Đạt	
	9.4. Xã có tổ tư vấn về pháp luật, chính sách cho người dân. Người dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, thực hiện tốt quy ước, hương ước của cộng đồng.	Đạt	
10	Quốc phòng và An ninh trật tự	10.1. Có 2 năm liên tục trước năm công nhận Ban chỉ huy quân sự xã đạt danh hiệu tiên tiến.	Đạt
		10.2. Hàng năm cấp ủy, chính quyền có Nghị quyết, kế hoạch về công tác Quốc phòng và ANTT. Được triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả.	
		10.3. Có 100% số thôn, xóm được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã đạt chuẩn an toàn về ANTT; không thuộc xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự. Công an xã đạt danh hiệu Quyết thắng, không có cán bộ Công an xã vi phạm kỷ luật.	100%
		10.4. Không có cá nhân cơ hội, bất mãn hoạt động chống đối Đảng và Nhà nước, không có hoạt động truyền đạo trái phép.	
		10.5. Kiểm chế và giảm tội phạm hình sự, ma túy, cờ bạc, không để xảy ra trọng án, không có tội phạm hoạt động có tổ chức, côn đồ, bạo lực.	
		10.6. Không có vụ việc tham nhũng, vi phạm kinh tế, môi trường, cháy nổ gây hậu quả nghiêm trọng.	Đạt
		10.7. Thực hiện tốt phong trào “Tổ dân phố, thôn, xóm an toàn”. Có các mô hình về phong trào bảo vệ an ninh trật tự tại cơ sở, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.	Đạt

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Đinh Chung Phụng